

**Bài
3**

TRUNG QUỐC

1. TRUNG QUỐC BỊ CÁC NƯỚC ĐẾ QUỐC XÂM LƯỢC

Từ thế kỉ XIX, các nước đế quốc âm mưu xâm lược Trung Quốc. Mở đầu là cuộc chiến tranh thuốc phiện 1840-1842 → chính quyền Mãn Thanh phải kí hiệp ước Nam Kinh mở đầu quá trình biến Trung Quốc trở thành một nước nửa thuộc địa nửa phong kiến. Sau đó, các nước đế quốc từng bước sâu xé Trung Quốc như Đức, Pháp, Nhật, Nga...



Các nước đế quốc xâu xé “cái bánh ngọt” Trung Quốc

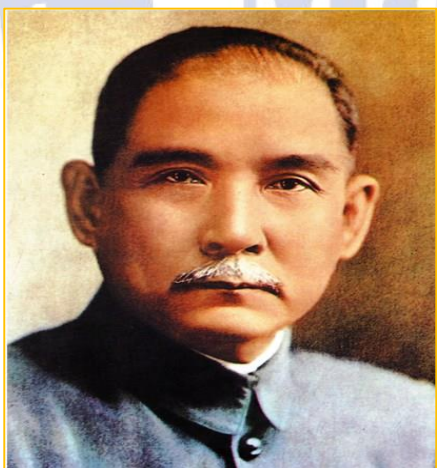
2. PHONG TRÀO ĐẤU TRANH CỦA NHÂN DÂN TRUNG QUỐC TỪ GIỮA THẾ KỶ XIX ĐẾN ĐẦU THẾ KỶ XX

Tên phong trào	Khởi nghĩa Thái bình Thiên quốc	Cuộc vận động Duy tân (1898)	Phong trào Nghĩa Hòa đoàn
Lãnh đạo	Hồng Tú Toàn	Khang Hữu Vi, Lương Khải Siêu	
Lực lượng	Nông dân	Quan lại, sĩ phu tiến bộ, vua Quang Tự	Nông dân

Diễn biến	Bùng nổ năm 1851, kéo dài 14 năm (1851-1864), xây dựng chính quyền ở Thiên Kinh, thi hành nhiều chính sách tiên bộ (bình quân ruộng đất, nam nữ bình đẳng).	Năm 1898, tiến hành cải cách kinh tế, chính trị, văn hóa, giáo dục. Cuộc duy tân tồn tại được 100 ngày thì thất bại.	Bùng nổ ở Sơn Đông, lan rộng khắp miền Bắc Trung Quốc, tấn công các sứ quán nước ngoài ở Bắc Kinh nhưng thất bại. Nhà Thanh ký Điều ước Tân Sửu (1901) đầu hàng đế quốc. Trung Quốc chính thức trở thành nước nửa thuộc địa nửa phong kiến.
Tính chất – Ý nghĩa	Phong trào nông dân lớn nhất trong lịch sử Trung Quốc.	Cải cách theo khuynh hướng dân chủ tư sản.	Phong trào yêu nước chống đế quốc.

3. TÔN TRUNG SƠN VÀ CÁCH MẠNG TÂN HỘI (1911)

a. Tôn Trung Sơn và sự thành lập Trung Quốc Đồng minh hội



Tôn Trung Sơn
(1866-1925)

- Cuối thế kỷ XIX - đầu thế kỷ XX, giai cấp tư sản Trung Quốc lớn mạnh, lập các tổ chức chính trị.
- Tháng 8/1905, Tôn Trung Sơn - lãnh tụ của phong trào cách mạng theo khuynh hướng dân chủ tư sản ở Trung Quốc, thành lập Trung Quốc Đồng Minh hội.
- + Cương lĩnh chính trị: dựa theo học thuyết Tam dân: “Dân tộc độc lập, dân quyền tự do, dân sinh hạnh phúc”.
- + Mục tiêu: “đánh đổ Mãn Thanh, khôi phục Trung Hoa, thành lập Dân quốc, thực hiện quyền bình đẳng về ruộng đất cho dân cày”.

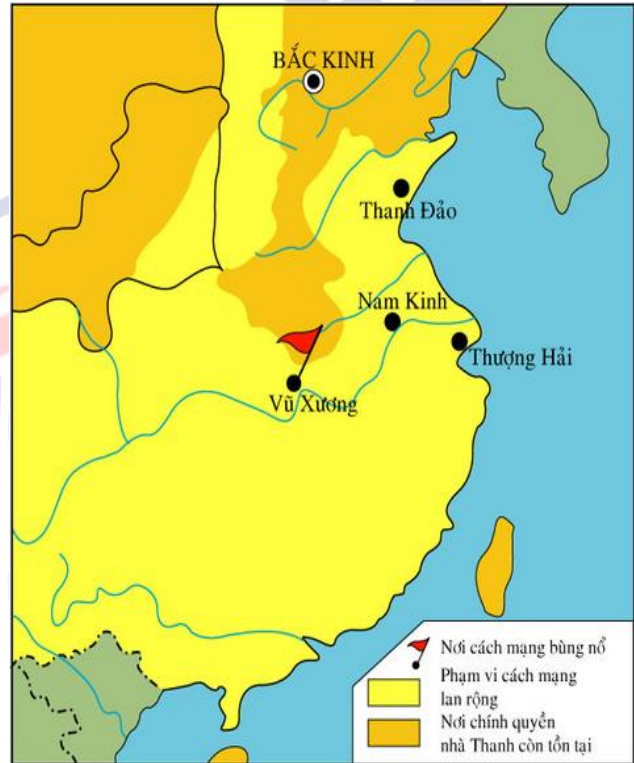
b. Cách mạng Tân Hợi (1911)

- Nguyên nhân:

- + Sâu xa: nhân dân Trung Quốc mâu thuẫn với phong kiến và đế quốc.
- + Ngòi nổ: tháng 5/1911, chính quyền Mãn Thanh ra sắc lệnh “Quốc hữu hóa đường sắt”, bán rẻ quyền lợi dân tộc, gây làn sóng căm phẫn trong nhân dân và tư sản.

- Diễn biến:

- + 10/10/1911, khởi nghĩa bùng nổ ở Vũ Xương, lan rộng khắp miền Nam và miền Trung Trung Quốc.
- + 29/12/1911, Quốc dân đại hội họp tại Nam Kinh, thành lập Trung Hoa Dân quốc, bầu Tôn Trung Sơn làm Đại Tổng thống, thông qua Hiến pháp, công nhận sự bình đẳng và quyền tự do dân chủ cho mọi công dân nhưng không đề cập đến vấn đề ruộng đất.
- + Trước thắng lợi của cách mạng, một số lãnh đạo Đồng minh hội chủ trương thương lượng với Viên Thế Khải.



Lược đồ Cách mạng Tân Hợi

- + Tháng 2/1912, sau khi ép vua Thanh thoái vị, Tôn Trung Sơn từ chức. Viên Thế Khải nhậm chức Đại Tổng thống Trung Hoa Dân quốc (3/1912), cách mạng chấm dứt.

- Tính chất và ý nghĩa: là cuộc cách mạng dân chủ tư sản chưa triệt để, nhưng đã lật đổ được chế độ quân chủ chuyên chế lâu đời ở Trung Quốc, mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển, có ảnh hưởng lớn đến phong trào giải phóng dân tộc ở một số nước châu Á.

- Hạn chế:

- + Không thủ tiêu thực sự giai cấp phong kiến.
- + Không đụng chạm đến các nước đế quốc xâm lược.
- + Không giải quyết vấn đề ruộng đất cho nông dân.

Câu hỏi ôn tập

1/ Trình bày những điểm tiến bộ và hạn chế của Trung Quốc Đồng minh hội.

2/ Nguyên nhân, diễn biến, kết quả và ý nghĩa của cuộc cách mạng Tân Hợi (1911). Vì sao gọi cuộc cách mạng này là cuộc cách mạng tư sản không triệt để?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Marie
Curie

1918